

Bản án số: **66/2020/HSST**
Ngày: **08/5/2020**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Đặng Mai Hoa**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Tiền

Bà Phạm Thị Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Tuấn Long – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Long Biên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 08/5/2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên – TP. Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 58/2020/TLST-HS ngày 27/3/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2020/QĐXXST-HS ngày 23/4/2020 đối với các bị cáo:

1. NGÔ VĂN T – Sinh năm: 1991; HKTT và chỗ ở: xã Hà Long, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 9/12; con ông: Ngô Văn T; con bà: Nguyễn Thị Q; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 595 lập ngày 02/10/2019 của Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo có 01 tiền án: Bản án số 90 ngày 28/9/2015, TAND thành phố Lào Cai xử 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/01/2017. Nộp án phí HSST ngày 23/11/2015.

Bị cáo bị bắt ngày 30/9/2019. (Có mặt)

2. NGUYỄN QUỐC H – Sinh năm: 1976; HKTT: phố Lê Trọng Tấn, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội; Chỗ ở: phường Phúc Lợi, quận Long Biên, TP Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 9/12; con ông: Nguyễn Anh T; con bà: Lê Thị Lệ H; Vợ: Nguyễn Thị Thùy D; có 02 con: Lớn SN 2011, nhỏ SN 2012; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 200 lập ngày 27/2/2020 của Công an quận Long Biên, thành phố Hà

Nội và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo có 01 tiền án: Bản án số 103 ngày 24/3/2000, TAND quận Đống Đa, Hà Nội xử 10 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 20 tháng về tội Giả mạo giấy chứng nhận, tài liệu của cơ quan Nhà nước, của tổ chức xã hội. Nộp án phí HSST ngày 08/9/2000.

Bị cáo bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/02/2020.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30/9/2019, Công an phường Sài Đồng nhận được đơn trình báo của anh Nguyễn Toàn T, SN: 1977, HKTT: Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội về việc: Khoảng 10h00 ngày 30/9/2019, tại Nguyễn Văn Linh, Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội, anh T bị Ngô Văn T dùng dao chém gây thương tích và dùng súng đe dọa.

Nhận được tin báo, cơ quan điều tra đã điều tra làm rõ:

Khoảng 10h00 ngày 30/9/2019 anh Nguyễn Toàn T cùng lái xe là anh Lê Tuấn H, SN:1983 HKTT: Khu Yên Sơn, Trúc Sơn, Chương Mỹ, Hà Nội đến số 8 ngách 10 ngõ 461 Nguyễn Văn Linh phường Sài Đồng, Long Biên tìm gặp Tăng Ngọc T, SN: 1967, trú tại: Quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng để đòi số tiền T nợ. Khi đến nơi, anh Toàn T và anh H không gặp Tăng Ngọc T, gọi điện thoại cho Tăng Ngọc T nhưng không nghe máy. Một lúc sau, Ngô Văn T đi từ trên tầng xuống và cầm theo 01 chiếc túi màu đen. Sau đó, anh Nguyễn Toàn T và T có xảy ra mâu thuẫn, T dùng chén uống nước và âm tích ném anh Nguyễn Toàn T nhưng không trúng. T tiếp tục lấy một khẩu súng ngắn bên trong túi xách màu đen ra để đe dọa anh Nguyễn Toàn T. Thấy anh Nguyễn Toàn T không sợ và tiếp tục chửi bới, T đi vào khu vực bếp lấy 01 con dao phay dài khoảng 25cm cầm trên tay phải, súng cầm trên tay trái tiến đến vị trí anh Nguyễn Toàn T đứng. T cầm dao chém anh Toàn T 02 nhát khiến anh T bị thương tích tại khuỷu tay trái. Anh Nguyễn Toàn T và anh H sợ hãi bỏ chạy ra ngoài. Sau khi sự việc xảy ra, T đã cho khẩu súng nói trên, 01 hộp tiếp đạn và 10 viên đạn vào trong 01 túi nilon và đưa cho Nguyễn QUỐC H đem về nhà cất hộ.

Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- Cửa Ngô Văn T:

+ 01 thanh sắt hình trụ dài khoảng 10cm nhãn hiệu Eagles 22LR, 22 WMR, 17 HMR Suppressor màu ghi (T khai đó là nòng giảm thanh lắp vào khẩu súng nói trên);

+ 01 con dao phay dài khoảng 25cm có vết máu;

+ 01 thanh kim loại màu ghi hình tròn, dài khoảng 20cm là gậy ba khúc;

+ 01 chiếc ví da màu đen, kích thước 20x26cm;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 màu hồng đã qua sử dụng;

- + 01 vòng đeo tay bằng gỗ;
- + Số tiền 2.630.000 đồng;
- + 01 căn cước công dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Ngô Văn T.
- Của Nguyễn QUỐC H:
- + 01 (một) khẩu súng ngắn nhãn hiệu Walther P22;
- + 01 (một) hộp tiếp đạn;
- + 10 (mười) viên đạn 22lr;
- + 01 điện thoại Nokia màu đen, màn hình cảm ứng.
- Của anh Lê Tuấn H:
- + 01 USB.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 885 ngày 01/10/2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế Hà Nội kết luận: Các vết thương phần mềm; Nhiều khả năng các thương tích do vật có cạnh sắc gây nên; Tổng tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 01% (Một phần trăm).

Kết luận giám định số 5794A ngày 04/10/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận:

- 01 (Một) khẩu súng gửi giám định là súng WALTHER P22 bắn đạn cỡ 5,6mm, thuộc vũ khí quân dụng.
- 01 (Một) hộp tiếp đạn gửi giám định là hộp tiếp đạn sử dụng cho khẩu súng nói trên.
- 10 (Mười) viên đạn gửi giám định là đạn cỡ 5,6 x 15,5 mm, sử dụng súng bắn được cho các loại súng bắn đạn cỡ 5,6 mm và các loại súng tự chế cỡ nòng 5,6 mm, không phải công cụ hỗ trợ và không phải vũ khí quân dụng.
- 01 (Một) ống kim loại hình trụ màu ghi gửi giám định là nòng giảm thanh, sử dụng cho khẩu súng nói trên và không phải công cụ hỗ trợ.
- 01 (Một) gậy ba khúc gửi giám định là dùi cui kim loại, thuộc công cụ hỗ trợ.

Kết luận giám định số 5867 ngày 07/10/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận: Bên trong nòng súng và ống giảm thanh của khẩu súng nhãn hiệu Walther P22 đều có tìm thấy dấu vết của thuốc súng.

Kết luận giám định số 5916 ngày 18/10/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận:

- Nguyên lý hoạt động của khẩu súng trên như sau: Lắp đạn và hộp tiếp đạn vào súng, kéo khóa nòng về sau (lên đạn), gạt lẫy an toàn về vị trí bắn, bóp cò súng, búa quay lên đập vào đuôi kim hỏa gây nổ viên đạn, đẩy đầu đạn bay ra khỏi nòng.

- Khẩu súng trên trong trường hợp hộp tiếp đạn có đạn, khi gạt lẫy an toàn ở vị trí khóa (vị trí an toàn), kéo khóa nòng về sau (lên đạn), sau đó bóp cò, búa quay lên đập vào lẫy an toàn, đạn không nổ.

- Khẩu súng trên không bắn ra các đầu đạn, vỏ đạn của các vụ án khác hiện lưu trong tầng thư súng đạn của Viện khoa học hình sự Bộ công an.

Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định dấu vết máu trên con dao thu tại hiện trường xem dấu vết máu có phải là của anh Nguyễn Toàn T không. Tại bản Kết luận giám định số 836 ngày 20/02/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận: Dấu vết máu thu trên con dao là vết máu của anh Nguyễn Toàn T.

Quá trình điều tra, anh Lê Văn H đã cung cấp cho cơ quan điều tra 01(Một) USB ghi lại toàn bộ sự việc mà anh T dùng dao và súng đuổi anh T và anh H xảy ra ngày 30/09/2019 tại số 8/10/461 Nguyễn Văn Linh, Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội. Tại Kết luận giám định số 962 ngày 23/02/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận: Hình ảnh gửi giám định không có dấu hiệu cắt ghép, nguyên vẹn.

Tại cơ quan điều tra, Ngô Văn T khai nhận: Khoảng 10h30 phút ngày 30/9/2019, anh Nguyễn Toàn T và anh Lê Tuấn H đến số 8 ngách 10 ngõ 461 Nguyễn Văn Linh để tìm bố nuôi của T là ông Tăng Ngọc T đòi nợ. Tại đây, anh Nguyễn Toàn T có chửi bới, lăng mạ T và ông Tăng Ngọc T nên hai bên đã xảy ra mâu thuẫn. T cầm ấm và chén uống nước ném trúng vào người anh Nguyễn Toàn T. Thấy anh H đứng dậy, tay phải định cầm cốc để trên mặt bàn nên T dùng tay phải lấy 01 khẩu súng không có băng đạn trong ví da để bên cạnh người ra và chĩa về phía anh Toàn T mục đích đe dọa để đuổi anh Toàn T, anh H ra khỏi nhà. Anh Nguyễn Toàn T tiếp tục chửi “Tao đéo ra”. Lúc này T chuyển súng sang tay trái và đi vào bếp dùng tay phải cầm 01 con dao phay đi ra chém 02 nhát về phía anh Nguyễn Toàn T, trong đó 01 nhát trúng vào khuỷu tay trái. Anh Nguyễn Toàn T và anh H sợ hãi bỏ chạy. Sau đó, T cất súng và băng đạn có 10 viên đạn đang để trong ví vào túi nilong và đưa cho Nguyễn QUỐC H là người làm cùng công ty mang đi cất hộ.

Về nguồn gốc khẩu súng trên, Ngô Văn T mua tại biên giới Việt Nam – Trung Quốc (không nhớ rõ địa chỉ) của một người đàn ông người Trung Quốc với giá 9.000.000 đồng. Khi mua súng có sẵn 10 viên đạn trong hộp tiếp đạn và ống giảm thanh hình trụ bằng kim loại màu xám. Lúc đó, người bán có cho T bắn thử 01 viên đạn. Sau khi bắn xong, người bán cho T 01 viên đạn để lắp vào hộp tiếp đạn. Từ đó đến nay, T chưa sử dụng súng này lần nào.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn QUỐC H khai nhận: H là nhân viên đang làm việc tại Công ty CP đầu tư xây dựng Lạng Sơn, trụ sở: số 8 ngách 10 ngõ 461 Tổ 15 phường Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội. Khoảng 10h00 ngày 30/9/2019, H đang làm việc ở tầng 2 thì chị Phạm Thị Ngọc, SN: 1965, HKTT: Bình Định, Kiến

Xương, Thái Bình là người giúp việc lên nói có hai người đến nói muốn gặp ông Tăng Ngọc T. H đi xuống tầng 1 thì anh Nguyễn Toàn T nói muốn gặp ông T. Sau đó, H đi lên tầng 2 tiếp tục làm việc. Khoảng 15 phút sau, H nghe thấy dưới tầng 1 có tiếng xô xát, cãi vã và tiếng âm chén vỡ nên H đi xuống tầng 1 thấy Ngô Văn T là lái xe của công ty đang ngồi uống nước, xung quanh có nhiều mảnh vỡ của bộ âm chén, trên bàn uống nước có 01 con dao phay. Bên ngoài là anh Toàn T và anh Lê Tuấn H, khi đó tay trái anh Toàn T đang chảy máu. Do vụ việc không liên quan đến mình nên H đi lên tầng 2 tiếp tục làm việc. Khoảng 30 phút sau, Ngô Văn T đi lên phòng làm việc và đưa cho Nguyễn Tuấn H 01 túi nilong. H mở ra thấy bên trong có 01 khẩu súng, 01 băng đạn bên trong có đạn. T nói “Anh cất hộ đi giúp em”, H đồng ý. Mặc dù biết đó là súng bắn đạn thật nhưng do T nhờ nên H vẫn cất súng và băng đạn vào trong túi laptop của mình mang về nhà cất giấu.

Anh Nguyễn Toàn T khai: Khoảng 10h00 ngày 30/9/2019, anh Toàn T cùng lái xe là anh Lê Tuấn H đến số 8 ngách 10 ngõ 461 Nguyễn Văn Linh để tìm Tăng Ngọc T đòi nợ. Tại đây, anh Toàn T gặp và xảy ra mâu thuẫn với Ngô Văn T. T lấy âm và chén uống nước ném về phía anh Toàn T nhưng anh Toàn T tránh được. Sau đó, T lấy 01 khẩu súng ngắn từ trong ví ra và chĩa vào đầu và đuôi anh Toàn T ra ngoài. Anh Toàn T cho rằng đó là súng giả, quá trình T đe dọa anh Toàn T không thấy T lên đạn nên anh Toàn T không sợ hãi và thách thức T “Mày bắn tao đi”. Lúc này T vào trong bếp và đi ra, tay trái cầm súng, tay phải cầm 01 con dao phay chém 02 nhát về phía anh Toàn T (01 nhát tránh được, 01 nhát vào khuỷu tay trái của anh Toàn T). Anh Toàn T sợ hãi bỏ chạy và đến công an phường Sài Đồng trình báo vụ việc.

Đối với 01 thanh sắt hình trụ dài khoảng 10cm nhãn hiệu Eagles 22LR, 22 WMR, 17 HMR Suppressor màu ghi; 01 khẩu súng ngắn nhãn hiệu Walther P22; 01 hộp tiếp đạn; 10 viên đạn 22lr thu giữ của Ngô Văn T và Nguyễn QUỐC H, các bị can sử dụng vào việc phạm tội, chuyển đến Ban chỉ huy quân sự quận Long Biên bảo quản để Tòa án xem xét xử lý.

Đối với 01 con dao phay dài khoảng 25cm có vết máu và 01 chiếc ví da màu đen, kích thước 20x26cm thu giữ của Ngô Văn T, bị can T sử dụng vào việc phạm tội, chuyển Tòa án xem xét xử lý.

Đối với 01 vòng đeo tay bằng gỗ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 màu hồng; 01 thanh kim loại màu ghi hình tròn, dài khoảng 20cm là gậy ba khúc; số tiền 2.630.000 đồng; 01 căn cước công dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Ngô Văn T và 01 điện thoại Nokia màu đen, màn hình cảm ứng, các bị can không sử dụng vào việc phạm tội, chuyển Tòa án xem xét xử lý.

Bản cáo trạng số: 74/CT - VKS ngày 25/3 /2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Ngô Văn T và Nguyễn QUỐC H về tội: “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa thấy rằng: Hành vi của các bị cáo Ngô Văn T và Nguyễn QUỐC H đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 điều 304 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS 2015

- Đề nghị xử phạt bị cáo T mức án từ 15 đến 18 tháng tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 45 của BLHS 2015

- Đề nghị xử phạt bị cáo H mức án từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 đến 30 tháng

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đề nghị cho tịch thu 01 thanh sắt hình trụ dài khoảng 10cm nhãn hiệu Eagles 22LR, 22 WMR, 17 HMR Suppressor màu ghi; 01 khẩu súng ngắn nhãn hiệu Walther P22; 01 hộp tiếp đạn; 10 viên đạn 22lr.

- Đề nghị cho tịch thu, tiêu hủy 01 con dao phay dài khoảng 25cm có vết máu, 01 thanh kim loại màu ghi hình tròn, dài khoảng 20cm là gậy ba khúc.

- Đề nghị cho thi hành trả lại bị cáo Ngô Văn T 01 chiếc ví da màu đen, kích thước 20x26cm, 01 vòng đeo tay bằng gỗ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 màu hồng; số tiền 2.630.000 đồng; 01 căn cước công dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Ngô Văn T và 01 điện thoại Nokia màu đen, màn hình cảm ứng nhưng cho tạm giữ lại 200.000 đồng để đảm bảo công tác thi hành án.

- Đề nghị cho lưu hồ sơ 01 USB có kèm theo hồ sơ vụ án.

Nói lời sau cùng, các bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, Mong HĐXX cho bị cáo được giảm hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai báo và xuất trình các tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Xét lời khai nhận của các bị cáo trong quá trình điều tra phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, bản kết luận giám định, tài liệu được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. HĐXX đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10h30 phút ngày 30/9/2019, tại Tổ 15, phường Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội, bị cáo Ngô Văn T có hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép 01 khẩu súng ngắn nhãn hiệu Walther P22 là vũ khí quân dụng. Đối với bị cáo Nguyễn QUỐC H: sau khi Ngô Văn T nhờ cất giấu giúp khẩu súng trên, bị cáo H mặc dù biết rõ đó là súng bắn đạn thật nhưng vẫn mang khẩu súng trên về nhà tại số 11/285 tổ 8 phường Phúc Lợi, Long Biên, Hà Nội để tàng trữ, cất giấu trái phép.

[3] Hành vi của các bị cáo Ngô Văn T và Nguyễn QUỐC H đã cấu thành tội: **Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng**. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố các bị cáo về tội: **“Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”** theo khoản 1 Điều 304 của Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý vũ khí quân dụng của Nhà nước, xâm phạm đến an toàn và trật tự công cộng được Bộ luật Hình sự bảo vệ. Vì vậy, cần phải có một hình phạt tương xứng đối với các bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[4] Về tình tiết tăng nặng TNHS:

Nhân thân bị cáo T có 01 tiền án: Bản án số 90 ngày 28/9/2015, TAND thành phố Lào Cai xử 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/01/2017. Theo luật định tiền án trên của bị cáo đã được xóa.

Nhân thân bị cáo H có 01 tiền án: Bản án số 103 ngày 24/3/2000, TAND quận Đống Đa, Hà Nội xử 10 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 20 tháng về tội Giả mạo giấy chứng nhận, tài liệu của cơ quan Nhà nước, của tổ chức xã hội. Theo luật định đã được xóa.

Vì vậy, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ TNHS của bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015. Đối với bị cáo H, gia đình bị cáo có công với cách mạng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 điều 51 BLHS

Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn. Xem xét tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo HĐXX nhận thấy: bị cáo Ngô Văn T giữ vai trò chính, có tính chất quyết định về hành vi, mức độ phạm tội trong toàn bộ vụ án. HĐXX thấy phải áp dụng một hình phạt tù trong khung hình phạt mới đủ điều kiện giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Đối với Nguyễn QUỐC H là người giúp sức, cất giấu khẩu súng là vũ khí quân dụng cho T. Do đó, bị cáo T cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm khắc và chịu trách nhiệm cao hơn bị cáo H trong vụ án là phù hợp quy định của pháp luật. Sau khi xem xét vai trò của bị cáo H trong vụ án, HĐXX nhận thấy đáng ra phải xử phạt bị cáo một mức tù trong khung hình phạt nhằm cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới thỏa đáng. Song khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo thành khẩn, ăn năn hối cải gia đình bị cáo có công với cách mạng nên mở lượng khoan hồng cho bị cáo và chỉ cần xử phạt bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015 để tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ điều kiện giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[6] Hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không tài sản và thu nhập nên không áp dụng.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Cho tịch thu 01 thanh sắt hình trụ dài khoảng 10cm nhãn hiệu Eagles 22LR, 22 WMR, 17 HMR Suppressor màu ghi; 01 khẩu súng ngắn nhãn hiệu Walther P22; 01 hộp tiếp đạn; 10 viên đạn 22lr là vật Nhà nước cấm lưu hành.

- Cho tịch thu, tiêu hủy 01 con dao phay dài khoảng 25cm có vết máu, 01 thanh kim loại màu ghi hình tròn, dài khoảng 20cm là gậy ba khúc là tang vật vụ án, không có giá trị sử dụng.

- Cho thi hành trả lại bị cáo Ngô Văn T 01 chiếc ví da màu đen, kích thước 20x26cm, 01 vòng đeo tay bằng gỗ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 màu hồng; số tiền 2.630.000 đồng; 01 căn cước công dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Ngô Văn T và 01 điện thoại Nokia màu đen, màn hình cảm ứng do không liên quan đến tội phạm nhưng cho tạm giữ lại 200.000 đồng để đảm bảo công tác thi hành án.

- Cho lưu hồ sơ 01 USB có kèm theo hồ sơ vụ án.

Đại diện VKSND quận Long Biên đề nghị về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS, về xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

- Các vấn đề khác:

[8] Hành vi dùng dao chém gây thương tích 01% cho anh Nguyễn Toàn T của Ngô Văn T cấu thành tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 134 BLHS. Ngày 18/02/2020, anh Nguyễn Toàn T đã có đơn xin rút yêu cầu khởi tố về tội Cố ý gây thương tích mà T đã gây ra cho anh T. Việc anh T rút đơn là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, cưỡng bức nên ngày 19/02/2020, cơ quan điều tra đã ra quyết định đình chỉ điều tra vụ án, đình chỉ điều tra bị can đối với Ngô Văn T về tội Cố ý gây thương tích. Công an quận Long Biên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính Ngô Văn T về hành vi Xâm hại sức khỏe của người khác theo điểm e Khoản 3 Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ-CP, mức phạt 2.500.000 đồng là có căn cứ.

Hành vi tàng trữ công cụ hỗ trợ không có giấy phép là 01 (một) gậy ba khúc của Ngô Văn T đã vi phạm điểm c Khoản 5 Điều 10 Nghị định 167/2013/NĐ-CP. Cơ quan điều tra đã gửi công văn đề nghị UBND quận Long Biên ra quyết định xử phạt hành chính Ngô Văn T về hành vi Tàng trữ công cụ hỗ trợ không có giấy phép với mức phạt 15.000.000đ (Mười năm triệu đồng) là có căn cứ.

Đối với hành vi sử dụng súng bên trong không có đạn mục đích đe dọa đuổi anh Toàn T ra khỏi nhà Ngô Văn T, anh T không sợ hãi, tin rằng T sẽ không dám dùng súng bắn mình và có lời nói thách thức T “Mày bắn đi”. Anh Toàn T chỉ sợ hãi bỏ chạy khi T cầm dao gây thương tích. Hành vi này của Ngô Văn T chưa đủ yếu tố cấu thành tội Đe dọa giết người quy định tại Điều 133 BLHS nên cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

- Về án phí:

[9] Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo:

[10] Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Ngô Văn T và Nguyễn QUỐC H phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”

Căn cứ khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Văn T 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/9/2019.

Căn cứ khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn QUỐC H 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi tư) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo H cho UBND phường Phúc Lợi, quận Long Biên, Hà Nội để giám sát và giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo Cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 thanh sắt hình trụ dài khoảng 10cm nhãn hiệu Eagles 22LR, 22 WMR, 17 HMR Suppressor màu ghi (Nòng giảm thanh); 01 khẩu súng ngắn nhãn hiệu Walther P22(Vũ khí); 01 hộp tiếp đạn; 10 viên đạn 22lr chuyển Ban chỉ huy quân sự quận Long Biên tiếp nhận, xử lý theo quy định của pháp luật.

(Tang vật hiện có tại kho lưu trữ Công an quận Long Biên)

- Tịch thu, tiêu hủy 01 con dao phay dài khoảng 25cm, 01 thanh kim loại màu ghi hình tròn, dài khoảng 20cm là gậy ba khúc.

- Trả lại bị cáo Ngô Văn T 01 chiếc ví da màu đen, kích thước 20x26cm, 01 vòng đeo tay bằng gỗ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 màu hồng; số tiền 2.630.000 đồng (Hai triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng); 01 căn cước công dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Ngô Văn T và 01 điện thoại Nokia màu đen, màn hình cảm ứng nhưng cho tạm giữ lại 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) để đảm bảo công tác thi hành án.

(Tang vật trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/3/2020 và giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 26/3/2020)

- Cho lưu hồ sơ 01 USB có kèm theo hồ sơ vụ án.

3. Án phí : Áp dụng Điều 136 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm

4. Quyền kháng cáo:Áp dụng Điều 331, Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Các b

ị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận

- TANDTP.Hà Nội;
- VKSNDTP.Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THA. DS quận Long Biên;
- Cơ quan THA.HS quận Long Biên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Mai Hoa